

SỞ LAO ĐỘNG TB & XH HÀ NỘI
TRƯỜNG TCN NẤU ĂN-NVĐL VÀ
THỜI TRANG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 164/QĐ-NADLTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho học sinh hệ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TCN NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ DU LỊCH VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 8199/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sáp nhập Trường trung cấp nghề May và Thời trang Hà Nội vào Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ du lịch Hà Nội và đổi tên thành Trường trung cấp nghề Nấu ăn – Nghiệp vụ du lịch và Thời trang Hà Nội;

Căn cứ kết Biên bản họp xét kết quả tốt nghiệp và khen thưởng các lớp Kỹ thuật chế biến món ăn NA5,6 khóa 12, lớp Kỹ thuật pha chế đồ uống PCGK - khóa 12, lớp May thời trang MTT1 - khóa 12 và học sinh thi lại cùng đợt ngày 12/10/2020;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp nghề cho 71 học sinh các lớp Kỹ thuật chế biến món ăn NA5,6 khóa 12, lớp Kỹ thuật pha chế đồ uống PCGK- khóa 12, lớp May thời trang 1 - khóa 12 và học sinh thi lại cùng đợt (danh sách kèm theo), trong đó:

- Lớp NA5-K12 : 22 học sinh
- Lớp NA6-K12 : 15 học sinh
- Lớp PCGK-K12 : 14 học sinh
- Lớp MTT1-K12 : 03 học sinh
- Học sinh thi lại : 17 học sinh

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trường Phòng Đào tạo, Trường Phòng Tổ chức hành chính, Bộ phận Kế toán và các em học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: ĐT



HIỆU TRƯỞNG *m*

Nguyễn Xuân Hùng



**DANH SÁCH HỌC SINH TỐT NGHIỆP CÁC LỚP NA5, 6, PCGK, MTT - K12
VÀ HỌC SINH THI LẠI CÙNG ĐỢT**

*Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-NADLTT ngày 16/10/2020 của
Hiệu trưởng trường TCN Nấu ăn - NVDL và Thời trang Hà Nội)*

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Anh	25/11/1991	NA5 - K12	
2	Phạm Quốc Bảo	27/07/1999	NA1 - K12	
3	Lê Trọng Đại	26/03/2000	NA5 - K12	
4	Huỳnh Đại	03/11/2001	PCGK - K12	
5	Hà Văn Đạt	18/01/1997	NA4 - K12	
6	Bùi Hồng Điệp	19/01/2000	PCGK - K12	
7	Nguyễn Anh Đông	26/10/1996	NA4 - K12	
8	Đinh Văn Dương	04/07/2000	NA5 - K12	
9	Phạm Đăng Dương	19/06/2003	NA2 - K12	
10	Lê Hương Duy	15/11/1996	NA5 - K12	
11	Nguyễn Hồng Giang	14/09/2000	PCGK - K12	
12	Vũ Trường Giang	17/01/2000	PCGK - K12	
13	Vũ Thanh Hải	17/11/2000	MTT - K12	
14	Vũ Đức Hải	26/11/2000	NA3 - K12	
15	Hoàng Thu Hằng	12/05/2000	NA5 - K12	
16	Nguyễn Văn Hào	26/03/1999	NA2 - K12	
17	Nguyễn Phan Huy Hiệu	01/11/2000	PCGK - K12	
18	Trần Quốc Hòa	17/07/2000	NA5 - K12	
19	Trương Văn Hoàn	29/10/2000	NA6 - K12	
20	Đặng Việt Hoàng	15/11/1998	NA5 - K12	
21	Hoàng Bá Hồng	17/01/2000	NA5 - K12	
22	Lê Thu Hường	30/11/2001	PCGK - K12	
23	Chữ Quang Huy	30/08/1995	NA2 - K12	
24	Vũ Hồng Khanh	16/09/2000	NA6 - K12	
25	Bùi Quốc Khánh	21/12/1999	NA2 - K12	
26	Trần Nguyễn Khánh Linh	12/09/2000	NA5 - K12	



TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
27	Bùi Duy Linh	01/08/1999	NA6 - K12	
28	Nguyễn Vũ Diệu Linh	06/08/2003	MTT - K12	
29	Nguyễn Văn Long	19/03/1996	NA5 - K12	
30	Lã Trường Long	13/10/2000	NA6 - K12	
31	Vũ Khánh Ly	09/09/2000	PCGK - K12	
32	Trương Công Minh	18/10/2000	NA5 - K12	
33	Nguyễn Bảo Minh	01/09/2000	NA2 - K12	
34	Lò Văn Minh	10/02/2002	NA2 - K12	
35	Lê Hà Mỹ	13/02/2000	NA1 - K12	
36	Trần Thị Bích Ngân	07/10/1983	NA6 - K12	
37	Đào Thị Thúy Ngân	10/12/2001	NA6 - K12	
38	Hà Danh Ngọc	16/09/1998	NA6 - K12	
39	Nguyễn Thị Ngọc	16/01/2000	MTT - K12	
40	Vũ Phương Nhi	03/02/2003	PCGK - K12	
41	Nguyễn Thị Hồng Nhung	19/10/1999	NA6 - K12	
42	Trần Văn Phong	18/12/2000	NA6 - K12	
43	Nguyễn Xuân Phúc	08/06/1998	PCGK - K12	
44	Lê Khả Quân	18/05/2000	NA5 - K12	
45	Nguyễn Đình Quân	22/10/2000	NA4 - K12	
46	Nguyễn Minh Quyết	07/08/2001	NA2 - K12	
47	Phạm Văn Sinh	27/04/1999	NA2 - K12	
48	Phạm Văn Sinh	22/08/1999	NA4 - K12	
49	Lê Hoài Sơn	23/12/2000	NA5 - K12	
50	Đỗ Quyết Thắng	30/01/1998	NA5 - K12	
51	Đặng Sỹ Thắng	24/09/1999	PCGK - K12	
52	Nguyễn Đức Thành	02/07/1999	NA5 - K12	
53	Phạm Phú Thành	04/02/1992	NA5 - K12	
54	Đinh Văn Thành	16/04/2000	PCGK - K12	
55	Hoàng Thị Phương Thảo	15/08/2000	NA5 - K12	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
56	Đỗ Thạch Thảo	22/08/1997	PCGK - K12	
57	Hoàng Văn Toàn	12/06/2000	NA6 - K12	
58	Nguyễn Thu Trang	03/12/2000	NA5 - K12	
59	Nguyễn Sỹ Trường	13/02/2000	NA5 - K12	
60	Nguyễn Anh Tú	06/11/1994	NA6 - K12	
61	Đỗ Thanh Tùng	23/08/2000	NA4 - K12	
62	Nguyễn Thị Tuyền	18/05/2000	NA5 - K12	
63	Đinh Thị Uyên	09/04/2000	PCGK - K12	
64	Tô Thanh Việt	08/08/1996	NA6 - K12	
65	Võ Quang Vinh	02/11/2000	NA5 - K12	
66	Đào Quang Vũ	11/12/1994	NA6 - K12	
67	Nguyễn Trọng Vượng	10/03/2000	NA5 - K12	
68	Lê Hoàng Yên	27/11/1998	PCGK - K12	
69	Đặng Ngọc Quyên	15/04/1996	NA3 - K10	
70	Đào Thị Hồng Phượng	07/09/2001	NA6-K12	
71	Hoàng Thị Phương Trang	06/11/2000	NA6-K12	



**SỞ LAO ĐỘNG TB & XH HÀ NỘI
TRƯỜNG TCN NẤU ĂN-NVDL VÀ
THỜI TRANG HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 165/QĐ-NADLTT

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
V/v công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho học sinh hệ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG TCN NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ DU LỊCH VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 8199/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sáp nhập Trường trung cấp nghề May và Thời trang Hà Nội vào Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội và tổ chức lại Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội thuộc Sở Lao động – TB&XH Hà Nội;

Căn cứ kết Biên bản họp xét kết quả tốt nghiệp và khen thưởng các lớp May thời trang Ba Vì 1, 2 khóa 12 ngày 12/10/2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp nghề cho 36 học sinh các lớp May thời trang Ba Vì 1, 2 khóa 12 (có danh sách kèm theo), trong đó:

- Lớp MTT Ba Vì 1 - K12 : 19 học sinh
- Lớp MTT Ba Vì 2 - K12 : 17 học sinh

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Tổ chức hành chính, Bộ phận Kế toán và các em học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: ĐT



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng

DANH SÁCH HỌC SINH TỐT NGHIỆP LỚP MTT.Ba Vì 1,2 Khóa 12

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	Bùi Thị Lan Anh	06/11/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
2	Hoàng Ngọc Anh	19/04/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
3	Chu Thị Ngọc Ánh	27/11/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
4	Phùng An Hải Dương	27/10/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
5	Nguyễn Thị Thu Hà	25/05/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
6	Nguyễn Thị Mai Huyền	18/04/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
7	Đỗ Thị Thanh Huyền	15/12/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
8	Nguyễn Thị Thu Huyền	15/08/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
9	Chu Quang Hưng	11/01/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
10	Trần Lan Hương	20/07/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
11	Nguyễn Thị Lan	10/06/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
12	Nguyễn Thị Thùy Linh	21/08/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
13	Nguyễn Thùy Linh	28/05/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
14	Chu Quỳnh Mai	19/06/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
15	Nguyễn Thị Minh	11/10/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
16	Nguyễn Thị Tuyết Nga	20/03/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
17	Nguyễn Thị Ngát	19/10/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
18	Nguyễn Thị Thúy Ngân	06/12/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
19	Nguyễn Thu Nguyệt	01/11/2003	MTT.BA VÌ 1-K12	
20	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	15/09/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
21	Nguyễn Thị Thanh Ngân	12/06/2002	MTT.BA VÌ 2-K12	
22	Chu Văn Ngọc	16/09/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
23	Phùng Thị Thanh Nhân	04/08/2002	MTT.BA VÌ 2-K12	
24	Lê Thị Minh Phương	07/06/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
25	Phùng Thị Thu Phương	06/06/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
26	Lê Thị Phương	26/03/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
27	Hoàng Minh Thảo	27/10/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
28	Nguyễn Thị Thảo	23/05/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
29	Phùng Thị Thiết	03/11/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
30	Nguyễn Thị Thóa	23/12/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
31	Chu Công Thương	24/11/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
32	Nguyễn Thị Thương	25/07/2018	MTT.BA VÌ 2-K12	
33	Trần Văn Tiệp	05/12/2001	MTT.BA VÌ 2-K12	
34	Hoàng Thị Thùy Trang	27/05/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
35	Nguyễn Thị Trang	10/11/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
36	Nguyễn Thị Thu Trang	29/03/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	
37	Nguyễn Thị Vân	31/05/2003	MTT.BA VÌ 2-K12	

Số: 204/QĐ-NADLTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho học sinh hệ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TCN NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ DU LỊCH VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 8199/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sáp nhập Trường trung cấp nghề May và Thời trang Hà Nội vào Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội và tổ chức lại Trường Trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Biên bản họp xét kết quả tốt nghiệp và khen thưởng các lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Cổ Bi; Đình Xuyên 1,2 khóa 12 ngày 23/11/2020;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp nghề cho 76 học sinh các lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Cổ Bi; Đình Xuyên 1,2 khóa 12 (có danh sách kèm theo), trong đó:

- Lớp Nấu ăn Cổ Bi -K12: 21 học sinh
- Lớp Nấu ăn Đình Xuyên 1-K12: 28 học sinh
- Lớp Nấu ăn Đình Xuyên 2- K12: 27 học sinh

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Tổ chức hành chính, Bộ phận Kế toán và các em học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: ĐT



HIỆU TRƯỞNG *[Signature]*

Nguyễn Xuân Hùng



**DANH SÁCH HỌC SINH TỐT NGHIỆP LỚP KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN CƠ BÍ; ĐÌNH
XUYỀN 1,2 KHÓA 12 TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP**

Được ban hành kèm theo Quyết định số 204/QĐ-NADLTT ngày 24 tháng 11 năm 2020
của Hiệu trưởng Trường TCN Nấu ăn - NVDL và Thời trang Hà Nội)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Chi	08/10/2003	NA. Cổ Bi - K12	
2	Trần Đức Chính	21/02/2003	NA. Cổ Bi - K12	
3	Nguyễn Văn Duy	18/06/2003	NA. Cổ Bi - K12	
4	Nguyễn Thành Đạt	15/04/2003	NA. Cổ Bi - K12	
5	Nguyễn Thu Hà	03/08/2003	NA. Cổ Bi - K12	
6	Nguyễn Minh Hằng	04/11/2003	NA. Cổ Bi - K12	
7	Nguyễn Thủy Hằng	18/12/2003	NA. Cổ Bi - K12	
8	Nguyễn Mạnh Hùng	13/12/2002	NA. Cổ Bi - K12	
9	Nguyễn Quang Huy	15/09/2003	NA. Cổ Bi - K12	
10	Bùi Minh Khôi	16/05/2003	NA. Cổ Bi - K12	
11	Dương Thị Xuân Mai	20/11/2003	NA. Cổ Bi - K12	
12	Nguyễn Quang Minh	21/12/2003	NA. Cổ Bi - K12	
13	Nguyễn Đức Nam	09/11/2003	NA. Cổ Bi - K12	
14	Nguyễn Hoài Nam	31/12/2003	NA. Cổ Bi - K12	
15	Nguyễn Phương Nam	01/12/2003	NA. Cổ Bi - K12	
16	Nguyễn Việt Phương	18/11/2003	NA. Cổ Bi - K12	
17	Nguyễn Hoàng Trúc Quyên	04/10/2003	NA. Cổ Bi - K12	
18	Bùi Nam Sơn	11/01/2003	NA. Cổ Bi - K12	
19	Nguyễn Hữu Thắng	18/04/2003	NA. Cổ Bi - K12	
20	Lê Đức Thịnh	28/12/2003	NA. Cổ Bi - K12	
21	Nguyễn Doãn Trường	16/11/2003	NA. Cổ Bi - K12	
22	Nguyễn Văn An	24/08/2002	NA.Đình Xuyên 1- K12	
23	Nguyễn Ngọc Anh	22/06/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
24	Nguyễn Thị Tú Anh	07/10/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
25	Thiều Ngọc Anh	28/07/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
26	Nguyễn Thị Hải Chuyền	15/11/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
27	Nguyễn Thị Hà Giang	17/12/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
28	Vũ Thị Thu Hằng	08/11/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
29	Tạ Đình Hiếu	24/12/2002	NA.Đình Xuyên 1- K12	
30	Đình Tiên Hoàng	10/12/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
31	Hoàng Ngọc Hồng	14/09/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	



TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
32	Doãn Thị Huế	26/04/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
33	Nguyễn Đức Hưng	16/12/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
34	Nguyễn Văn Hưng	25/06/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
35	Nguyễn Văn Tuấn Hưng	06/10/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
36	Hoàng Thu Hương	13/10/1998	NA.Đình Xuyên 1- K12	
37	Trần Công Khải	05/11/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
38	Nguyễn Thị Thùy Linh	19/12/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
39	Hồ Cẩm Ly	12/12/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
40	Nguyễn Văn Nam	09/07/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
41	Lưu Thị Phương	21/12/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
42	Hoàng Thị Quỳnh	25/04/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
43	Trần Thị Thúy Quỳnh	05/03/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
44	Tạ Bá Sơn	08/03/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
45	Vũ Nguyễn Hồng Sơn	21/10/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
46	Phạm Minh Tâm	21/09/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
47	Nguyễn Thị Huyền Trang	22/12/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
48	Nguyễn Thanh Tùng	24/09/2003	NA.Đình Xuyên 1- K12	
49	Phạm Chí Thanh Tùng	07/07/2002	NA.Đình Xuyên 1- K12	
50	Nguyễn Thị Ánh	28/12/2000	NA.Đình Xuyên 2- K12	
51	Nguyễn Thọ Thành Đạt	20/03/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
52	Nguyễn Hương Giang	17/07/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
53	Phạm Hữu Hoàng Giang	26/01/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
54	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	16/03/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
55	Nguyễn Thị Thu Hiền	23/06/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
56	Nguyễn Thu Hiền	13/02/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
57	Nguyễn Hữu Huy	24/01/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
58	Nguyễn Thị Thu Huyền	02/12/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
59	Đỗ Thành Long	08/05/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
60	Nguyễn Thanh Mai	30/11/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
61	Nguyễn Ngọc Mạnh	23/04/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
62	Nguyễn Hoài Nam	03/12/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
63	Nguyễn Tuấn Nam	26/05/2002	NA.Đình Xuyên 2- K12	
64	Nguyễn Thị Nga	27/12/2002	NA.Đình Xuyên 2- K12	
65	Nguyễn Thu Nga	17/04/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
66	Nguyễn Thanh Phương	05/04/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
67	Nguyễn Hữu Quân	27/08/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
68	Vũ Hồng Quân	15/06/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
69	Nguyễn Thế Tài	18/05/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
70	Chu Đức Thành	28/08/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
71	Nguyễn Thị Thìn	11/01/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
72	Nguyễn Thu Trang	05/07/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
73	Nguyễn Đức Trung	22/12/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
74	Nguyễn Thành Trung	20/05/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
75	Thạch Thị Thùy Vân	26/11/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	
76	Lê Quang Vinh	07/10/2003	NA.Đình Xuyên 2- K12	



Số: 206 /QĐ-NADLTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho học sinh hệ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TCN NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ DU LỊCH VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 8199/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sáp nhập Trường trung cấp nghề May và Thời trang Hà Nội vào Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội và tổ chức lại Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Biên bản họp xét kết quả tốt nghiệp và khen thưởng lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Chương Mỹ khóa 12 ngày 23/11/2020;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp nghề cho 41 học sinh lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Chương Mỹ khóa 12 (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Tổ chức hành chính, Bộ phận Kế toán và các em học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: ĐT



HIỆU TRƯỞNG 

Nguyễn Xuân Hùng



**DANH SÁCH HỌC SINH TỐT NGHIỆP LỚP KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN
CHƯƠNG MỸ KHÓA 12 TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP**

(Bản hành) kèm theo quyết định số 206/QĐ/NADLTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của
Hiệu trưởng trường TCN Nấu ăn-NVDL và Thời trang Hà Nội)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
1	Hoàng Thị Ngọc Anh	05/08/2003	
2	Trịnh Thị Vân Anh	10/02/2003	
3	Đặng Thị Ngọc Ánh	26/10/2003	
4	Nguyễn Tùng Bách	17/04/2003	
5	Lại Văn Chiến	24/11/2003	
6	Đặng Thị Trà Giang	10/10/2003	
7	Hoàng Thị Hằng	09/11/2003	
8	Nguyễn Thị Thu Hiền	08/04/2003	
9	Ngô Thị Hiến	13/08/2003	
10	Đặng Đình Hiệp	02/02/2003	
11	Nguyễn Mạnh Hiếu	20/07/2003	
12	Hoàng Đình Hiệu	02/07/2003	
✓ 13	Nguyễn Văn Hùng	23/09/2002	
14	Đặng Thị Thu Huyền	09/08/2003	
15	Nguyễn Thu Huyền	07/10/2003	
16	Trịnh Thị Mai Hương	06/10/2003	
17	Nguyễn Thị Quỳnh Lan	28/01/2003	
18	Nguyễn Khánh Linh	15/10/2003	
19	Ngô Thị Loan	03/02/2003	
20	Nguyễn Thị Luyến	17/09/2003	
21	Lưu Thị Hải Ly	21/02/2003	
22	Ngô Thị Nga	28/09/2003	
23	Mai Thị Nhung	14/12/2003	
24	Trương Văn Phúc	12/07/2003	
25	Nguyễn Thị Phương	03/07/2003	
✓ 26	Nguyễn Thu Phương	09/11/2003	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
27	Tổng Thị Phương	25/08/2003	
28	Đặng Văn Quân	25/11/2003	
29	Nguyễn Văn Quý	11/07/2003	
30	Hoàng Thị Thái	28/07/2003	
31	Nguyễn Thanh Thiệp	28/10/2003	
32	Nguyễn Thị Thoan	15/09/2003	
33	Phạm Hoàng Minh Thuận	14/02/2003	
34	Hoàng Thu Thủy	23/12/2003	
35	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	13/09/2003	
36	Nguyễn Thu Trang	20/08/2003	
37	Hoàng Thị Trâm	10/12/2003	
38	Nguyễn Văn Tú	16/03/2003	
39	Trịnh Kim Tuyền	24/09/2003	
40	Bùi Như Yến	17/12/2003	
41	Nguyễn Thị Hải Yến	10/09/2003	

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG TCN NẤU ĂN-NVDL
VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Số: 208 /QĐ-NADLTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho học sinh hệ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TCN NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ DU LỊCH VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 8199/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sáp nhập Trường trung cấp nghề May và Thời trang Hà Nội vào Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội và tổ chức lại Trường Trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Biên bản họp xét kết quả tốt nghiệp và khen thưởng các lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Đan Phượng 1, 2 khóa 12 ngày 23/11/2020;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp nghề cho 101 học sinh các lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Đan Phượng 1,2 khóa 12 (có danh sách kèm theo), trong đó:

- Lớp Nấu ăn Đan Phượng 1-K12: 52 học sinh
- Lớp Nấu ăn Đan Phượng 2-K12: 49 học sinh

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Tổ chức hành chính, Bộ phận Kế toán và các em học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: ĐT

HIỆU TRƯỞNG 



Nguyễn Xuân Hùng

27	Nguyễn Thị Ly	08/08/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
28	Nguyễn Thị Hương Mai	06/08/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
29	Đinh Thị Trà My	12/09/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
30	Hoàng Thị Ngọc	10/02/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
31	Nguyễn Thị Ngọc	28/02/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
32	Vương Thị Ngọc	22/03/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
33	Trần Đức Nguyên	23/10/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
34	Nguyễn Thị Vân Nhi	29/08/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
35	Chu Mai Oanh	20/11/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
36	Đỗ Thị Oanh	05/11/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
37	Đỗ Văn Quang	20/11/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
38	Nguyễn Anh Quân	27/07/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
39	Lê Thị Xuân Quý	15/02/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
40	Nguyễn Chí Quyền	25/02/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
41	Nguyễn Thị Quỳnh	20/09/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
42	Nguyễn Trần Đức Tài	24/12/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
43	Nguyễn Thanh Thảo	26/08/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
44	Nguyễn Văn Thắng	12/10/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
45	Phạm Thị Thu	06/07/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
46	Nguyễn Thị Thủy	17/12/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
47	Nguyễn Thị Trang	10/11/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
48	Nguyễn Thị Thu Trang	10/02/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
49	Phạm Quốc Triệu	13/09/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
50	Nguyễn Minh Tuấn	19/07/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
51	Phạm Như Tuyền	03/08/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
52	Nguyễn Thị Tuyết	08/01/2003	NA.Đan Phượng 1-K12	
53	Lê Thị Mai Anh	15/01/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
54	Trần Thị Vân Anh	31/03/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
55	Lê Ngọc Ánh	12/12/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
56	Nguyễn Thị Minh Ánh	09/11/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
57	Nguyễn Thị Như Diễm	12/10/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
57	Nguyễn Thị Như Diễm	12/10/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
58	Nguyễn Thu Hằng	28/08/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
59	Nguyễn Thị Hiền	13/09/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
60	Nguyễn Thành Hiếu	24/10/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
61	Nguyễn Văn Hiếu	10/04/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
62	Nguyễn Thị Thu Hoài	18/03/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
63	Nguyễn Thu Hoài	19/09/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
64	Bùi Thanh Huệ	19/04/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
65	Phạm Quang Huy	04/06/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
66	Nguyễn Thị Huyền	03/04/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
67	Bùi Vinh Hưng	05/02/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
68	Nguyễn Thúy Hương	01/07/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
69	Trần Thúy Hương	25/07/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
70	Nguyễn Thị Khá	13/04/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
71	Tạ Minh Khương	02/10/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
72	Bùi Thị Thùy Linh	13/10/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
73	Lê Văn Lộc	26/04/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
74	Lưu Thị Hương Lý	12/05/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
75	Vương Thủy Ngân	16/09/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
76	Trần Thị Hồng Ngọc	04/08/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
77	Bùi Minh Nguyệt	15/11/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
78	Nguyễn Thị Mỹ Nhật	22/11/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
79	Hoàng Thị Nhung	02/02/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
80	Nguyễn Thị Nhung	06/11/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
81	Đỗ Huy Ninh	18/03/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
82	Trần Hoàng Phan	01/06/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
83	Trần Quang Pháp	11/04/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
84	Trần Quang Phong	02/05/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
85	Bùi Văn Quân	27/01/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
86	Trần Ngọc Quân	21/11/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	



TT	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
87	Phan Đình Quyết	20/05/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
88	Trần Đình Sang	27/02/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
89	Bùi Tiến Sơn	07/11/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
90	Tạ Thị Tâm	29/04/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
91	Bùi Văn Thái	18/08/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
92	Nguyễn Thị Hoài Thanh	05/12/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
93	Tạ Đăng Thảo	06/10/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
94	Nguyễn Thị Thương	07/12/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
95	Nguyễn Văn Tính	28/10/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
96	Nguyễn Minh Toàn	08/07/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
97	Nguyễn Văn Tuấn	01/01/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
98	Trần Anh Tuấn	04/05/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
99	Nguyễn Hữu Việt	26/12/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
100	Nguyễn Thị Hương Xuân	13/02/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	
101	Nguyễn Thị Hải Yến	27/09/2003	NA.Đan Phượng 2-K12	

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho học sinh hệ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TCN NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ DU LỊCH VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 8199/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sáp nhập Trường trung cấp nghề May và Thời trang Hà Nội vào Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội và tổ chức lại Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Biên bản họp xét kết quả tốt nghiệp và khen thưởng lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Hà Đông 2 khóa 12 ngày 23/11/2020;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp nghề cho 12 học sinh lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Hà Đông 2 khóa 12 (danh sách kèm theo),

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Tổ chức hành chính, Bộ phận Kế toán và các em học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: ĐT



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Hùng



**DANH SÁCH HỌC SINH TỐT NGHIỆP LỚP KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN
HÀ ĐÔNG 2 KHÓA 12 TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP**

Bản danh sách kèm theo Quyết định số 210/QĐ-NADLTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Hiệu trưởng Trường TCN Nấu ăn - NVDL và Thời trang Hà Nội)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
1	Nguyễn Tuấn Anh	31/05/2002	
2	Trần Phùng Thế Anh	02/10/2002	
3	Nguyễn Văn Đạt	17/12/2002	
4	Nguyễn Thị Mai Hương	10/04/2002	
5	Dương Thị Thúy Lịch	12/02/2002	
6	Nguyễn Hoàng My	19/10/2002	
7	Nguyễn Ngọc Nam	11/06/2001	
8	Lưu Thị Hồng Nhung	22/07/2002	
9	Nguyễn Trung Quỳnh	08/01/2002	
10	Ngô Danh Thái	19/10/2002	
11	Bùi Nam Trường	31/10/2001	
12	Nguyễn Đức Tuấn	06/03/1993	

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG TCN NẤU ĂN-NVDL
VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Số: 14/QĐ-NADLTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 24 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận tốt nghiệp và cấp bằng cho học sinh hệ Trung cấp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TCN NẤU ĂN - NGHIỆP VỤ DU LỊCH VÀ THỜI TRANG HÀ NỘI

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 8199/QĐ-UBND ngày 29/11/2017 của UBND Thành phố Hà Nội về việc sáp nhập Trường trung cấp nghề May và Thời trang Hà Nội vào Trường trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội và tổ chức lại Trường Trung cấp nghề Nấu ăn và Nghiệp vụ khách sạn Hà Nội trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Biên bản họp xét kết quả tốt nghiệp và khen thưởng lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Phúc Thọ khóa 12 ngày 23/11/2020;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Trung cấp nghề cho 45 học sinh lớp Kỹ thuật chế biến món ăn Phúc Thọ khóa 12 (danh sách kèm theo),

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trường Phòng Đào tạo, Trường Phòng Tổ chức hành chính, Bộ phận Kế toán và các em học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: ĐT



HIỆU TRƯỞNG *24/11/2020*

Nguyễn Xuân Hùng



**DANH SÁCH HỌC SINH TỐT NGHIỆP LỚP KỸ THUẬT CHẾ BIẾN MÓN ĂN
PHÚC THỌ KHÓA 12 TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP**

*Bản hành kèm theo Quyết định số 214/QĐ-NADLTT ngày 24 tháng 11 năm 2020 của
Hiệu trưởng Trường TCN Nấu ăn-NVĐL và Thời trang Hà Nội)*

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Ghi chú
1	Đặng Tuấn Anh	20/12/2003	
2	Đỗ Ngọc Mai Anh	09/10/2003	
3	Lê Thị Ngọc Anh	31/12/2003	
4	Nguyễn Thị Anh	15/12/2003	
5	Nguyễn Thị Vân Anh	09/02/2003	
6	Nguyễn Văn Anh	07/07/2002	
7	Doãn Xuân Bắc	06/03/2003	
8	Vũ Đình Dân	01/11/2003	
9	Đoàn Thị Mỹ Dung	15/06/2003	
10	Đoàn Anh Đức	07/07/2003	
11	Ngô Thị Thu Hà	16/09/2003	
12	Đoàn Thị Hoan	22/10/2003	
13	Doãn Văn Hoàn	04/09/2003	
14	Đoàn Thị Huyền	02/11/2003	
15	Đoàn Thị Ngọc Huyền	16/08/2003	
16	Phan Thị Thanh Huyền	17/02/2003	
17	Lê Thị Hương	13/12/2003	
18	Đặng Thị Thu Hường	20/03/2003	
19	Lê Thị Phương Linh	13/02/2003	
20	Đặng Thanh Ly	03/11/2003	
21	Đoàn Thị Ly	02/04/2003	
22	Nguyễn Văn Ly	17/04/2001	
23	Nguyễn Thị Mai	04/09/2003	
24	Vũ Duy Mạnh	10/05/2003	
25	Nguyễn Thị Mơ	28/06/2002	